

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **34/2020/QĐST-KDTM**

Ba Đình, ngày 14 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 24; khoản 7 Điều 26, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: **47/2020/TLST-KDTM** ngày 08 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp hợp đồng kinh tế”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2020.

[2] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Công ty Cổ phần tập đoàn Z** (trước đây là Công ty cổ phần kỹ nghệ và hạ tầng Z). Địa chỉ trụ sở: Tầng 12, số 45 N, phường N, quận L, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Lê Tuấn Hải – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Viết Dũng theo Giấy ủy quyền số 01/UQ-Z ngày 20/6/2020.

* Bị đơn: **Công ty Y**; Địa chỉ trụ sở: số 8, ngách 173/134 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: ông Bùi Xuân Đ – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ: Công ty Y xác nhận còn nợ Công ty Cổ phần tập đoàn Z tạm tính đến hết 30/4/2020 với số tiền là 8.151.973.738 đồng, trong đó nợ gốc 6.903.980.000 đồng và tiền Công ty B.A.S.S hỗ trợ do dự án kéo dài: 250.000.000 đồng; tiền lãi do chậm thanh toán theo thỏa thuận (tính từ ngày 11/4/2018- 30/4/2020) là: 997.957.738 đồng theo Hợp đồng số 29.10/2017/HĐKT/BASS-Z ngày 29/10/2017 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

2.2. Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Công ty Y phải thanh toán cho Công ty Cổ phần tập đoàn Z chia thành các kỳ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 30/8/2020 Công ty Y trả nợ Công ty Cổ phần tập đoàn Z số tiền là 2.500.000.000 (Hai tỷ, năm trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc.

- Kỳ 2: Ngày 15/10/2020 Công ty Y trả nợ Công ty Cổ phần tập đoàn Z số tiền là 1.500.000.000 (Một tỷ, năm trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc.

- Kỳ 3: Ngày 30/11/2020 Công ty Y trả nợ Công ty Cổ phần tập đoàn Z số tiền là 2.000.000.000 (Hai tỷ) đồng, trừ vào nợ gốc.

- Kỳ 4: Ngày 25/12/2020 Công ty Y tất toán số tiền nợ gốc: 903.980.000 (Chín trăm linh ba triệu, chín trăm tám mươi nghìn) đồng và toàn bộ số nợ lãi còn lại cho Công ty Cổ phần tập đoàn Z theo Hợp đồng số 29.10/2017/HĐKT/BASS-Z ngày 29 tháng 10 năm 2017 và các phụ lục hợp đồng kèm theo.

Kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2020 Công ty Y phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng số 29.10/2017/HĐKT/BASS-Z ngày 29 tháng 10 năm 2017 và các phụ lục hợp đồng kèm theo cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

3. Án phí: Công ty Y tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là **58.075.987** (Năm mươi tám triệu, không trăm bảy mươi lăm nghìn, chín trăm tám mươi bảy) đồng. Công ty Cổ phần tập đoàn Z không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.000.000 (Năm mươi sáu triệu) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: **24505** ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long